

Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vàng Mí B, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Giàng Thị D, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vàng Mí B và chị Giàng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vàng Mí B và chị Giàng Thị D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác nhận có 02 con chung và thống nhất anh Vàng Mí B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Vàng Mạnh T, giới tính: Nam, sinh ngày 15/4/2007 và Vàng Chính B, giới tính: Nam, sinh ngày 04/12/2009 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Chị Giàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Vàng Mí B và chị Giàng Thị D tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vàng Mí B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 12 tháng 5 năm 2020 (Biên lai số: BB/2013/05161). Trả lại cho anh Vàng Mí B 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân